

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 117/2026/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 4 năm 2026 giữa:

Nguyên đơn: Chị Hà Thị H, sinh năm: 1989.

Nơi ĐKKHKT: Bản N, xã T, tỉnh Nghệ An

Chỗ ở hiện nay: Bản L, T, tỉnh Nghệ An.

Bị đơn: Anh Lương Văn Đ, sinh năm: 1989

Trú tại: Bản N, xã T, tỉnh Nghệ An

Căn cứ, Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 51, Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21/4/2026.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21/4/2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Hà Thị H và anh Lương Văn Đ.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về tình cảm: Chị Hà Thị H và anh Lương Văn Đ thống nhất thuận tình ly hôn.

Về con chung: Giao con chung tên là Lương Ngọc D, sinh ngày 09/02/2009 cho chị Hà Thị H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục kể từ ngày 30/4/2026 cho đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có quyết định thay đổi khác.

Giao con chung tên là Lương Đức K, sinh ngày 14/10/2014 cho anh Lương Văn Đ trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục kể từ ngày 30/4/2026 cho đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có quyết định thay đổi khác.

Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho chị H và anh Đ vì chưa ai có yêu cầu.

Chị Hà Thị H và anh Lương Văn Đ có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom, chăm sóc các con chung không ai được cản trở.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị Hà Thị H và anh Lương Văn Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Hà Thị H và anh Lương Văn Đ thuộc gia đình hộ nghèo và có đơn xin miễn án phí nên được miễn án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận

- Tòa án ND tỉnh Nghệ An ;
- VKSND khu vực 10- Nghệ An;
- Cơ quan THADS tỉnh Nghệ An;
- Các đương sự;
- UBND xã T, tỉnh Nghệ An;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lương Huyền Anh